

Bản án số: 244/2022/HS-ST

Ngày 19-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Song Hoàn

2. Ông Hà Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thùy Linh– Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 198/2022/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Phạm M, sinh năm 1992 tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: đường N, Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Đi biển; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm V, sinh năm 1970; con bà Lê T, sinh năm 1971.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 27 tháng 5 năm 2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trước nhà số đường G, phường L, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Lực lượng phòng chống ma túy và tội phạm Biên phòng cửa khẩu cảng, Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu bắt quả tang Phạm M đang tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine), đồng thời thu giữ vật chứng và các tài sản liên quan đến vụ án.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Biên phòng cửa khẩu cảng, Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã chuyển hồ sơ vụ án, đối tượng cùng vật chứng và các tài sản đã thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Phạm M khai nhận: M sử dụng ma túy đá từ năm 2021 đến nay. Ngày 27 tháng 5 năm 2022 do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, M đến khu vực đường T, Phường Q, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu gặp một người phụ nữ tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá với giá 200.000đồng. Sau khi nhận ma túy, M cất giấu trong túi quần. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi M đi đến trước nhà số đường G, phường L, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang như trên.

Lời khai của Phạm M phù hợp với Biên bản bắt người tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được và phù hợp của người chứng kiến là anh L.

Tại Bản kết luận giám định số 212/KL-KTHS-MT ngày 31-5-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận:

Mẫu kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Ban CHBPKC Bà Rịa-Vũng Tàu, Bộ CHBĐBP tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Vũ V, L, Phạm M, Lê Q, Trần V gửi đến giám định có khối lượng 0,2410gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Cơ quan chức năng tiến hành thu giữ vật chứng và các tài sản gồm:

- 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, qua giám định có khối lượng 0,2410gam, là ma túy loại Methamphetamine.

- 01 điện thoại di động hiệu Galaxy A7 kèm sim số 0783462441, số Imei1: 354456100349964, số Imei2: 354457100349962.

- 01 mô tô hiệu Honda Vario125 màu xám đen, số máy JM51E1766803 biển số 72C2-40886, số khung: MH1JM5116MK767692, số máy: JM51E1766803.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario125 màu xám đen, số máy JM51E1766803 biển số 72C2-40886, số khung: MH1JM5116MK767692, số máy: JM51E1766803, qua xác M chủ sở hữu là chị Lê T, sinh năm 1967; hộ khẩu thường trú: C, Phường X, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Chị T là dì ruột của M. Ngày 27-5-2022, M mượn xe của chị T và nói là mượn để đi mua đồ. Chị T không biết việc M sử dụng xe để đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản là chiếc xe mô tô trên cho chị Lê T.

Số vật chứng và các tài sản thu giữ còn lại được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 212/CT-VKSTPVT ngày 16 tháng 8 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo Phạm M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người phụ nữ tên B đã bán ma túy cho Phạm M do không rõ nhân thân, lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục xác M, làm rõ đủ căn cứ xử lý sau.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Phạm M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong đã qua giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2410gam.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Galaxy A7 kèm sim số 0783462441, số Imei1: 354456100349964, số Imei2: 354457100349962 bị cáo dùng để liên lạc với người phụ nữ tên B không rõ lai lịch mua ma túy để sử dụng nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo Phạm M đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trước nhà số đường G, phường L, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Lực lượng phòng chống ma túy và tội phạm Biên phòng cửa khẩu cảng, Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu bắt quả tang Phạm M đang tàng trữ trái phép 0,2410gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Phạm M thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm; đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, xã hội tại địa phương. Khi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo nhận thức được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã qua giám định là tang vật vụ án.
- 01 điện thoại di động hiệu Galaxy A7 kèm sim số 0783462441, số Imei1:354456100349964, số Imei2 354457100349962: Tại Tòa bị cáo và chứng cứ xác định bị cáo dùng để liên lạc với người phụ nữ tên B không rõ nhân thân, lai lịch mua ma túy để sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.
- Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario125 màu xám đen, số máy JM51E1766803 biển số 72C2-40886, số khung: MH1JM5116MK767692, số máy: JM51E1766803, qua xác M chủ sở hữu là chị Lê T, sinh năm 1967; hộ khẩu thường trú: C, Phường X, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Chị T là di ruột của M. Ngày 27-5-2022, M mượn xe của chị T và nói là mượn để đi mua đồ. Chị T không biết việc M sử dụng xe để đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản là chiếc xe mô tô trên cho chị Lê T là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Đối với người phụ nữ tên B đã bán ma túy cho M do không rõ nhân thân, lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục xác M, làm rõ đủ căn cứ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm M **12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 5 năm 2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy ma túy là 01 gói niêm phong số 212/KLGD-PC09-MT ngày 31-5-2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Galaxy A7 kèm sim số 0783462441, số Imei1: 354456100349964, số Imei2: 354457100349962.

Thực hiện thi hành án theo Biên bản giao nhận vật chứng số 219/BB-CCTHADS ngày 19-8-2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.V;
- Công an Tp.V;
- Chi cục THADS Tp.V;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Huê